

BẢN TIN THUẾ Tháng 6 năm 2023

1. Giảm thuế GTGT theo Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ

Ngày 30/6/2023, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 về việc giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 101/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội. Dưới đây chúng tôi tóm tắt một số quy định và hướng dẫn về giảm thuế GTGT áp dụng cho năm 2023 theo Nghị định số 44/2023/NĐ-CP so với Nghị định 15/2022/NĐ-CP áp dụng cho năm 2022:

- Phạm vi áp dụng chính sách giảm thuế GTGT năm 2023 không mở rộng so với năm 2022. Tuy nhiên, tại phần ghi chú cuối Danh mục hàng hóa tại Phụ lục I và Phụ lục III đã có sửa đổi theo hướng Mã số HS ở cột (10) dùng để tra cứu, việc xác định mã số HS đối với hàng hóa thực tế nhập khẩu thực hiện theo quy định về phân loại hàng hóa tại Luật Hải quan và các văn bản hướng dẫn. Ngoài ra, tại Phụ lục các hàng hoá không được giảm thuế GTGT đã sửa đổi một số mã HS.
- Mức thuế suất thuế GTGT được giảm sẽ tương tự với Nghị định 15/2022/NĐ-CP, cụ thể: Được áp dụng mức thuế GTGT 8% đối với nhóm hàng hóa, dịch vụ áp dụng mức thuế 10% trừ một số hàng hóa, dịch vụ không được giảm.
- Năm 2022 đã được giảm thuế từ ngày 01/02/2022 đến ngày 31/12/2022; tuy nhiên, năm 2023 chỉ giảm thuế GTGT trong nửa cuối năm (từ ngày 01/7/2023 - 31/12/2023).
- Quy định về lập và xử lý hoá đơn GTGT trong thời gian giảm thuế
Tại Nghị định 15/2022/NĐ-CP, người bán và người mua lập biên bản, thoả thuận bằng văn bản ghi rõ sai sót, đồng thời người bán lập hóa đơn điều chỉnh sai sót và giao hoá đơn điều chỉnh cho người mua trong khi Nghị định 44/2023/NĐ-CP quy định bên bán và bên mua xử lý hóa đơn đã lập theo quy định pháp luật, hóa đơn và chứng từ. Đối chiếu với quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 19 Nghị định 123/2020/NĐ-CP, bên bán và bên mua tự thoả thuận 01 trong 2 hình thức: Lập hóa đơn điều chỉnh hoặc lập hóa đơn thay thế.

2. Hướng dẫn ưu đãi thuế TNDN đối với khoản vay được xóa nợ (Công văn số 2091/CTHPH-TTHT ngày 25/4/2023 của Cục thuế Thành phố Hải Phòng)

Công ty thực hiện dự án đầu tư có phát sinh khoản vay nước ngoài. Nếu trong năm 2023 khoản vay được bên cho vay xóa nợ thì được tính vào thu nhập khác và khoản thu nhập khác này không được hưởng ưu đãi thuế TNDN.

3. Xử lý thuế TNDN đối với hóa đơn phát hành không đúng thời điểm qui định (Công văn số 9342/CTBDU-TTHT ngày 29/5/2023 của Cục thuế Tỉnh Bình Dương)

- Trường hợp Công ty mua hàng hóa mà bên bán không lập hóa đơn đúng thời điểm qui định tại Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, nếu việc mua bán hàng hóa để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, đúng thực tế, có đầy đủ hóa đơn, chứng từ, Công ty có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt (đối với hóa đơn mua bán hàng hóa từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên), thì Công ty được tính vào chi phí được trừ khi xác định thuế TNDN đối với hóa đơn này.
- Trường hợp qua xác minh nếu cơ quan thuế xác định Công ty không đáp ứng đủ các điều kiện nêu trên thì Công ty không được tính vào chi phí được trừ khi xác định thuế TNDN đối với hóa đơn nêu trên.

4. Hướng dẫn thuế GTGT đối với trường hợp chuyển đổi loại hình doanh nghiệp chế xuất thành doanh nghiệp không hưởng chính sách doanh nghiệp chế xuất (Công văn số 9734/CTBDU-TTHT ngày 16/6/2023 của Cục thuế Tỉnh Bình Dương)

Khi chuyển đổi loại hình doanh nghiệp chế xuất thành doanh nghiệp không hưởng chính sách doanh nghiệp chế xuất, Công ty thực hiện xác định tài sản, vật tư, hàng hóa có nguồn gốc nhập khẩu còn tồn kho và đã nộp thuế GTGT hàng nhập khẩu theo yêu cầu của cơ quan hải quan (có chứng từ nộp thuế GTGT theo qui định). Nếu tài sản, vật tư, hàng hóa này vẫn tiếp tục phục vụ cho sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT sau chuyển đổi thì Công ty được kê khai, khấu trừ thuế GTGT đầu vào đã nộp tại khâu nhập khẩu tương ứng với phần giá trị còn lại của tài sản, vật tư, hàng hóa nêu trên theo qui định.

5. Chi phí mua hàng từ nội địa không có tờ khai hải quan (Công văn số 1454/TCT-CS ngày 21/04/2023 của Tổng cục Thuế)

Trường hợp doanh nghiệp chế xuất (“DNCX”) mua hàng hóa từ các doanh nghiệp nội địa, DNCX và doanh nghiệp nội địa không làm thủ tục hải quan, doanh nghiệp nội địa xuất hóa đơn bán ra cho DNCX với thuế suất thuế GTGT là 8% hoặc 10% thì:

- Đối với trường hợp hàng hóa, dịch vụ thuộc diện phải làm thủ tục hải quan theo quy định tại khoản 50, Điều 1, Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/04/2018 của Bộ Tài chính: có thể bị xem là chi phí không được trừ do không có đủ hóa đơn, chứng từ theo quy định iệp.
- Đối với trường hợp hàng hóa, dịch vụ thuộc diện được lựa chọn thực hiện hoặc không thực hiện thủ tục hải quan hoặc thuộc diện không phải làm thủ tục hải quan cũng theo quy định nêu trên: nếu khoản chi đáp ứng điều kiện là khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và có đủ hóa đơn, chứng từ theo quy định của pháp luật thì được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp đối với khoản giá trị hàng hóa, dịch vụ.